

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỨC THỌ
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2023/HNGĐ - ST

Ngày: 19/7/ 2023

V/v: Tranh chấp Hôn nhân và gia đình

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Đình Thông.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đoàn Xuân Toàn và ông Phạm Hồng Chương.

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thanh Thảo - Thư ký Tòa án.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Ông Lê Hồng Phúc – Kiểm sát viên.

Vào hồi 07 giờ 00 phút, ngày 19/7/2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 19/2023/TLST - HNGĐ ngày 16 tháng 3 năm 2023 về tranh chấp “ *Hôn nhân và gia đình* ” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2023/QĐXX - ST ngày 28 tháng 6 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 11/2023/QĐST-HNGĐ ngày 12 tháng 7 năm 2023 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị Huyền T, sinh năm: 1997; địa chỉ: Thôn L, xã T, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh, có mặt.

2. *Bị đơn:* Anh Nghiêm Viết C, sinh năm: 1992; địa chỉ: Thôn L, xã T, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 15/3/2023 và tại phiên tòa, chị Nguyễn Thị Huyền T trình bày:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Nguyễn Thị Huyền T kết hôn với anh Nghiêm Viết C vào ngày 26/10/2016 trên cơ sở tình yêu tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Đ, huyện V, tỉnh Hà Tĩnh. Sau kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được khoảng 02 năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do anh C thường xuyên uống rượu thỉnh thoảng về đánh vợ nên vợ chồng thường xuyên cãi vã nhau. Vợ chồng đã sống ly thân từ ngày 20/7/2022 cho đến nay, nay chị T nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn nên chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nghiêm Viết C.

- *Về con chung*: Vợ chồng có một con chung tên là Nghiêm Thị Khánh L, sinh ngày: 05/7/2017 hiện đang sống với chị T. Nếu ly hôn chị T có nguyện vọng được trực tiếp nuôi con và chị không yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con.

- *Về tài sản và khoản nợ chung*: Chị Nguyễn Thị Huyền T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tòa án nhân dân huyện Đ đã nhiều lần triệu tập anh Nghiêm Viết C đến Tòa án làm việc nhưng anh C không đến, vì vậy Tòa án không tiến hành hòa giải được, tại đơn trình bày của anh C gửi Tòa án thể hiện nội dung: Anh và chị T là vợ chồng và có đăng ký kết hôn vào năm 2016, đến năm 2017 thì vợ chồng anh sinh cháu Nghiêm Thị Khánh L, vợ chồng sống hòa thuận đến năm 2018 thì anh không may bị tai nạn giao thông, sức khỏe bị ảnh hưởng, khi cháu L mới được 20 tháng thì chị T đã có ý định bỏ đi vào miền Nam, mặc dù anh và gia đình van xin nhưng chị T vẫn quyết định ra đi, anh phải ở nhà nuôi con, lo cho con ăn học. Từ thời điểm bỏ đi, chị T có gửi tiền cho anh nuôi con một tháng 1.500.000 đồng nhưng có tháng không gửi, đến năm 2022 thì chị T nói không còn tình cảm với anh nữa và viết đơn xin ly hôn với lý do là anh bạo lực gia đình là hoàn toàn không có, vợ anh muốn ly hôn nhưng anh không đồng ý vì không muốn gia đình bị ly tán làm tổn thương đến con. Trong đơn xin ly hôn chị T có nguyện vọng được nuôi con, tuy nhiên từ nhỏ con đã ở với anh, anh là người chăm lo cho con, trong thời gian con ở với anh cháu vẫn phát triển bình thường và khỏe mạnh, hiện nay sức khỏe của anh đã bình thường và có công việc, thu nhập ổn định nên anh đủ điều kiện để nuôi con, còn nếu Tòa án giao con cho chị T nuôi thì chị T không được đòi hỏi quyền lợi gì ở anh và không được ngăn cản anh và gia đình anh gặp con.

Về tài sản và khoản nợ chung anh Nghiêm Viết C không đề cập trong đơn.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm về tố tụng và đề xuất đường lối giải quyết vụ án như sau:

- Về thủ tục tố tụng: Từ khi thụ lý đến phiên toà hôm nay thấy rằng Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Xác định đúng quan hệ pháp luật tranh chấp, trình tự thủ tục hoà giải, thu thập chứng cứ đúng pháp luật. Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Huyền T chấp hành đúng quy định tại Điều 70, Điều 71 Bộ Luật tố tụng dân sự năm 2015. Bị đơn anh Nghiêm Viết C không chấp hành việc có mặt theo giấy triệu tập của Tòa án.

- Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1 Điều 28; Điểm a Khoản 1 Điều 35; Điểm a Khoản 1 Điều 39; Điểm b Khoản 2 Điều 227, Khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 1 Điều 51, Khoản 1 Điều 56, Điều 57, Khoản 1, 2 Điều 81, Khoản 1, 3 Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân gia đình xử:

+ Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận cho chị Nguyễn Thị Huyền T ly hôn anh Nghiêm Viết C.

+ Về con chung và cấp dưỡng nuôi con: Giao con chung Nghiêm Thị Khánh L cho chị Nguyễn Thị Huyền T trực tiếp nuôi dưỡng cho đến tuổi trưởng thành (18 tuổi). Chị T không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên miễn xét.

Anh Nghiêm Viết C được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con mà không ai được cản trở.

+ Về tài sản và khoản nợ chung: Các đương sự không yêu cầu toà án giải quyết nên miễn xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở xem xét đầy đủ các chứng cứ có tại hồ sơ cũng như kết quả thẩm tra tại phiên tòa hôm nay Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. *Về tố tụng*: Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, xét thấy đây là vụ kiện tranh chấp về Hôn nhân và gia đình giữa nguyên đơn chị Nguyễn Thị Huyền T và bị đơn anh Nghiêm Viết C; cùng địa chỉ: Thôn L, xã T, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh. Căn cứ khoản 1 Điều 28; Điểm a khoản 1 Điều 35; Điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự thì Tòa án nhân dân huyện Đ có thẩm quyền giải quyết vụ án.

Đối với anh Nghiêm Viết C, Tòa án đã tổng đạt và niêm yết hợp lệ ba lần Giấy triệu tập đương sự; Thông báo số 01/TB –TA ngày 08/5/2023 với nội dung thông báo cho anh C biết đến Tòa án viết Bản tự khai và tham gia phiên hòa giải nhưng anh C không đến tòa án để làm việc, ngày 28/6/2023, Tòa án đã ban hành Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2023/QĐXX-ST và đã tổng đạt, niêm yết theo quy định cho anh Nghiêm Viết C, tuy nhiên tại phiên tòa ngày 12/7/2023 anh C không có mặt nên Hội đồng xét xử đã hoãn phiên tòa theo quy định tại Khoản 1 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự và ấn định thời gian, địa điểm mở lại phiên tòa vào sáng ngày 19/7/2023. Ngày 19/7/2023 Tòa án mở lại phiên tòa xét xử theo Quyết định hoãn phiên tòa số 11 ngày 12 tháng 7 năm 2023, tuy nhiên anh C vẫn vắng mặt tại phiên tòa không có lý do. Áp dụng Điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự Hội đồng xét xử quyết định xử vắng mặt anh Nghiêm Viết C.

[2]. *Về quan hệ hôn nhân*: Qua xem xét các tài liệu có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận thấy: Chị Nguyễn Thị Huyền T và anh Nghiêm Viết C có đăng ký kết hôn vào ngày 26/10/2016 tại Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện V, tỉnh Hà Tĩnh, hôn nhân như vậy là hợp pháp, tại phiên tòa chị T vẫn giữ nguyên yêu cầu được ly hôn với anh C. Cả hai lần mở phiên tòa anh C đều vắng mặt nhưng trong đơn trình bày gửi Tòa án, anh không đồng ý ly hôn. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy các đương sự là vợ chồng nhưng đã sống ly thân từ ngày 20/7/2022 đến nay. Từ thời điểm sống ly thân đến nay các đương sự không có biện pháp gì hàn gắn, giải quyết mâu thuẫn để trở về đoàn tụ. Điều đó chứng tỏ mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, hạnh phúc hôn nhân không còn. Vì vậy cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thị Huyền T, xử cho chị T được ly hôn anh Nghiêm Viết C theo quy định tại khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3]. *Về con chung*: Vợ chồng có một con chung tên là Nghiêm Thị Khánh L, sinh ngày: 05/7/2017, hiện tại con đang sống với chị T. Trong quá trình tố tụng cũng như tại phiên tòa chị T có nguyện vọng được nuôi con, trong đơn trình bày anh C cũng có nguyện vọng được nuôi con, còn nếu chị T được nuôi con thì không được đòi hỏi quyền lợi gì từ anh. Hội đồng xét xử xét thấy: Cháu L hiện đang sinh sống ổn định cùng chị T, hiện cháu đang còn nhỏ lại là con gái nên cần thiết phải có sự chăm sóc của người mẹ, chị Nguyễn Thị Huyền T hiện tại đang sống ổn định cùng bố mẹ đẻ và cháu L, có công việc và thu nhập ổn định, không vi phạm đạo đức lối sống vì vậy cần giao cháu L cho chị Nguyễn Thị Huyền T trực tiếp nuôi dưỡng cho đến tuổi trưởng thành là có cơ sở theo quy định tại Điều 81; khoản 1, 3 Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình.

Chị Nguyễn Thị Huyền T không yêu cầu anh Nghiêm Viết C cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4]. *Về tài sản và khoản nợ chung*: Các đương sự không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5]. *Về án phí*: Chị Nguyễn Thị Huyền T chịu án phí theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Điểm b khoản 1 Điều 3, khoản 1 Điều 6, Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Khoản 1 Điều 28, Điểm a khoản 1 Điều 35, Điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điểm b khoản 2 Điều 227, Điểm b khoản 1 Điều 238, Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51, Điều 56, Điều 57, Điều 81, khoản 1, 3 Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân gia đình; Điểm b khoản 1 Điều 3, khoản 1 Điều 6, Điều 24, Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Nguyễn Thị Huyền T được ly hôn anh Nghiêm Viết C.

2. Về con chung: Giao con chung Nghiêm Thị Khánh L, sinh ngày: 05/7/2017 cho chị Nguyễn Thị Huyền T trực tiếp nuôi dưỡng cho đến tuổi trưởng thành (18 tuổi) hoặc đến khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Anh Nghiêm Viết C không phải cấp dưỡng nuôi con vì chị Nguyễn Thị Huyền T không yêu cầu.

Anh Nghiêm Viết C có quyền thăm nom, chăm sóc con mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Huyền T phải nộp 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm; số tiền này chị T đã nộp đủ theo biên lai thu tiền số 0013161 ngày 16 tháng 03 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh.

Chị Nguyễn Thị Huyền T có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (19/7/2023). Anh Nghiêm Viết C có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKS huyện Đức Thọ (2 bản);
- Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh;
- UBND xã Đ, huyện V;
- Đương sự;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Đình Thông